

Bản án số: 68/2019/HS-ST
Ngày 26 ngày 9 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Cầm Văn Tổ

Ông Hà Văn Sơ

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn H. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 07.03.1965, tại: Ý Yên, Nam Định. Nơi đăng ký HKTT: Tiểu khu A, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 05/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTDĐ: Không. Con ông: Phạm Văn H (Đã chết) Con bà: Vũ Thị L. Bị cáo có vợ: Trần Thị P, sinh năm 1966. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1991. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18.5.2019, giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Mai Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Hùng C. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 24.8.1988, tại: Mai Sơn, Sơn La. Nơi đăng ký HKTT: Tiểu khu B, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mường. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTDĐ: Không. Con ông: Bùi Ngọc K và bà Vũ Thị M. Bị cáo có 01 con, sinh năm 2013. Tiền án: Không. Tiền

sự: Năm 2016 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 22.09.2018.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18.5.2019, giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Mai Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Thanh T. Sinh năm 1980. Địa chỉ: Tiểu khu B, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Bà Vũ Thị M, sinh năm 1960. Địa chỉ: Tiểu khu B, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Chị Phạm Thị Y, sinh năm 1991. Địa chỉ: Tiểu khu A, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18.05.2019, tổ công tác Công an xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại Tiểu khu A, xã C phát hiện Bùi Hùng C (sinh năm 1988, trú tại Tiểu khu B, xã C) đang điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen, biển kiểm soát 26K2-9763 có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiếp cận và yêu cầu C nếu có cất giấu ma túy thì tự giác giao nộp. Sau khi được yêu cầu, C tự giác lấy từ trong lòng bàn tay trái giao nộp cho tổ công tác 01 gói bên ngoài được gói bằng mảnh giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine. C khai nhận gói ma túy trên là của C mua của Phạm Văn H (sinh năm 1965, trú tại Tiểu khu A, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) với giá 300.000VNĐ. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C, niêm phong thu giữ gói vật chứng nêu trên và thu giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen kèm theo 02 sim, 01 xe máy nhãn hiệu Honda màu xanh đen, biển kiểm soát 26K2-9763.

Căn cứ vào lời khai, vật chứng thu được của Bùi Hùng C, cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật, tài liệu, thư tín đối với Phạm Văn H. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ: tại túi quần trước bên phải H đang mặc 04 túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi đều chứa 01 gói được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine; tại túi quần trước bên trái H đang mặc số tiền 7.000.000VNĐ; tại túi quần trước bên phải H đang mặc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, đã qua sử dụng; tại bàn uống nước trong bếp gia đình 01 chiếc điều tự chế làm bằng vỏ chai nhựa và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy.

Ngày 18.05.2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Văn H về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, được Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn phê chuẩn.

Quá trình điều tra Bùi Hùng C, Phạm Văn H khai nhận:

Khoảng tháng 3.2019, Phạm Văn H đến bản Phiêng Hinh, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La mục đích tìm mua ma túy để sử dụng thì gặp một người đàn ông không quen biết tự giới thiệu tên là C, quốc tịch CHDCND Lào có ma túy bán. H cho C số điện thoại của mình và bảo C nếu có ma túy bán thì liên lạc với H. Khoảng 15 giờ ngày 15.05.2019, Phạm Văn H đang ở nhà thì C gọi điện thoại hỏi H có mua Heroine không, H trả lời chỉ có 1.000.000VNĐ, C nói số tiền đó mua được 03 phân Heroine, H đồng ý và hẹn C đến bãi mía thuộc Tiểu khu 32, xã C, cách nhà H khoảng 300m để giao ma túy. Sau đó, H cầm tiền đi bộ đến điểm hẹn gặp C, H đưa cho C 1.000.000VNĐ, C cầm tiền và lấy từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc đưa cho H 01 gói nilon màu trắng chứa Heroine, H cầm lấy cất giấu trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ về nhà, còn C đi đâu làm gì H không biết. Về đến nhà H chia gói Heroine vừa mua được làm 12 phần và dùng các mảnh giấy thép màu trắng gói lại thành 12 gói rồi cất giấu trong túi quần trước bên phải đang mặc. Từ ngày 15.05.2019 đến ngày 18.05.2019, H đã sử dụng hết 06 gói Heroine. Khoảng 09 giờ ngày 18.05.2019, H nhận được điện thoại của Bùi Hùng C hỏi mua của H 300.000VNĐ Heroine, H đồng ý và hẹn C đến nhà mình lấy Heroine, sau đó H bóc 02 gói Heroine đang cất giấu trong túi quần ra, gộp số Heroine với nhau và gói lại bằng 01 mảnh giấy thép màu trắng để bán cho C. Khoảng 15 phút sau, C điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 26K2-9763 (xe mượn của Trần Thanh T, trú tại Tiểu khu B, xã C) đến nhà H, C đưa cho H 300.000VNĐ, H cầm tiền cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi vào trong nhà lấy gói Heroine đã chuẩn bị đưa cho C. C cầm gói Heroine trong lòng bàn tay trái điều khiển xe máy đi về nhà. Khi đi được khoảng 100m thì bị tổ công tác công an xã C phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ số vật chứng như trên.

Ngày 18.05.2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với số ma túy đã thu giữ khi bắt quả tang Bùi Hùng C và khám xét khẩn cấp người, nơi ở, đồ vật tài liệu, thư tín của Phạm Văn H. Kết quả: Khối lượng chất bột nén màu trắng trong gói giấy thép màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Bùi Hùng C là 0,23 gam; trích rút toàn bộ ký hiệu M để giám định. Khối lượng chất bột nén màu trắng trong 04 gói giấy thép màu trắng thu giữ khi khám xét khẩn cấp người, nơi ở, đồ vật tài liệu, thư tín của Phạm Văn H lần lượt là 0,12 gam; 0,12 gam; 0,1 gam; 0,1 gam, trích rút toàn bộ ký hiệu lần

lượt M1, M2, M3, M4 để giám định.

Ngày 21.05.2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 927, số 928, kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy ; Loại chất Heroine. Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,23 gam ; Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,23 gam, loại Heroine*”; “*Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3, M4 là ma túy; Loại chất Heroine. Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,44 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,44 gam, loại Heroine.*”

Tại phiên toà, các bị cáo Phạm Văn H và Bùi Hùng C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị Y xác định số tiền 6.700.000VNĐ là tiền của chị gửi bị cáo H để bị cáo H mua quạt nhưng chưa kịp mua quạt thì bị cáo bị bắt. Chị có nguyện vọng được xin lại số tiền trên.

Bà Vũ Thị M trình bày: Chiếc điện thoại di động hiệu OPPO bị cáo C sử dụng đang bị tạm giữ trong vụ án là điện thoại của bà mua. Bà cho con trai bà mượn để sử dụng. Bà có nguyện vọng được xin lại chiếc điện thoại trên.

Bản cáo trạng số 68/CT-VKSMS ngày 30.8.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố bị cáo Bùi Hùng C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội đối với các bị cáo với quan điểm giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 27 đến 30 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Bùi Hùng C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Bùi Hùng C từ 12 đến 15 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành, được niêm phong đúng quy định. Một mặt phong bì ghi chữ: “Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh giấy gói ma túy ban đầu vụ Bùi Hùng C tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 18.5.2019 tại Tiểu khu A, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La”; 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành, được niêm phong đúng quy định. Một mặt phong bì ghi chữ: “Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh giấy gói ma túy ban đầu vụ Phạm Văn H tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 18.5.2019 tại Tiểu khu A, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La”; 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành, được niêm phong đúng quy định, Một mặt phong bì ghi chữ: “mảnh giấy bạc đã bị đốt một mặt thu giữ đối với Phạm Văn H ngày 18.5.2019”; 01 điều tự chế bằng chai nhựa.

Trả lại cho bà Vũ Thị M 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, vỏ ốp màu trắng, 02 sim đã qua sử dụng.

Trả lại cho chị Phạm Thị Y số tiền 6.700.000VNĐ.

Trả lại cho Trần Thanh T 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Ostrich, kiểu dáng Wase, màu sơn xanh đen, biểu kiểm soát 26K2-9763.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 300.000VNĐ thu giữ của bị cáo H.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

Các bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng

Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Phạm Văn H và Bùi Hùng C là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 15.05.2019, Phạm Văn H đã mua trái phép 1.000.000VNĐ Heroine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 18.05.2019, Phạm Văn H bán trái phép 300.000VNĐ Heroine cho Bùi Hùng C và C bị tổ Công tác Công an xã C, huyện Mai Sơn bắt quả tang, thu giữ 0,23 gam Heroine. Qua khám xét khẩn cấp người, nơi ở, đồ vật tài liệu, thư tín của Phạm Văn H thu giữ 0,44 gam Heroine.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 9h 30 ngày 18.5.2019 của Tổ công tác Công an xã C; biên bản khám xét hồi 11h ngày 18.5.2019; biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định số 928 ngày 21.5.2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; phù hợp với các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội độc lập, không có đồng phạm. Bị cáo Phạm Văn H tàng trữ 0,44 gam heroine với mục đích để sử dụng và đã bán 0,23gam heroine cho C để kiếm lời. Như vậy, có đầy đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Văn H đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Khối lượng ma túy bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự gồm có khối lượng ma túy thu giữ khi bắt quả tang bị cáo C và khối lượng ma túy thu giữ trên người H khi khám xét. Tổng là 0,67gam heroine.

Bị cáo Bùi Hùng C mua của bị cáo H 0,23 gam heroine mục đích để sử dụng. Do vậy, bị cáo C phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố các bị cáo tại Bản cáo trạng số: 68/CT-VKSMS ngày 30.5.2019 là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho các bị cáo.

Điều 251 BLHS năm 2015 quy định: Tội mua bán trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...”

Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, tiếp tay cho các đối tượng khác lưu thông, buôn bán trái phép chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo:

Bị cáo H và C đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng với lỗi cố ý.

Các bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, nhận thức rõ được việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì thiếu rèn luyện, tu dưỡng mà các bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với các bị cáo khi lượng hình.

Ngoài ra, khi bị bắt quả tang, bị cáo C đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra khai ra người bán ma túy, giúp cơ quan điều tra phát hiện hành vi phạm tội của bị cáo H. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo C khi lượng hình.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, với lỗi cố ý. Do vậy, cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo nhằm cải tạo giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Quá trình điều tra xác minh các bị cáo đều không có tài sản gì có giá trị, thu nhập không ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

Đối với 02 vỏ bao bì niêm phong vật chứng ban đầu cùng các mảnh giấy, mảnh nilon gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định; 01 phong bì niêm phong mảnh giấy bạc đã bị đốt một mặt, được niêm phong theo quy định; 01 ống điều tự chế được làm bằng chai nhựa. Xét thấy đây là những vật bị cáo dùng vào việc cất giữ ma túy, sử dụng ma túy và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen trắng kèm theo 01 sim thu giữ của bị cáo H là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc với C trao đổi mua bán ma túy và 300.000 VNĐ là số tiền bị cáo có được do bán ma túy cho C. Các tài sản này sẽ bị tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 6.700.000VNĐ thu giữ khi khám xét bị cáo H: Tại phiên tòa đã xác định được đây là số tiền của chị Phạm Thị Y gửi bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, nên cần trả lại cho chị Yên.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo thu giữ khi bắt quả tang bị cáo C: Tại phiên tòa đã xác định đây là điện thoại của bà Vũ Thị M cho bị cáo C mượn để liên lạc do bị cáo mới đi cai nghiện bắt buộc về, chưa có việc làm. Việc bị cáo C sử dụng chiếc điện thoại trên để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với bị cáo H bà Mai không biết. Do vậy, cần trả lại cho bà Mai quản lý sử dụng theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Ostrich, kiểu dáng Wave, màu sơn xanh đen, biển kiểm soát 26K2-9763 thu giữ khi bắt quả tang bị cáo C qua điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu của Trần Thanh T. Việc C sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy Tuyên không biết. Nên không đặt vấn đề xử lý đối với Trần Thanh T, đồng thời cần trả lại cho Tuyên chiếc xe máy trên theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự.

[7] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên C đã bán ma túy cho H ngày 15.05.2019, H khai không biết tuổi, địa chỉ, quá trình mua bán ma túy không có ai biết, chứng kiến. H không nhớ số điện thoại, không lưu số điện thoại C trong danh bạ, quá trình điều tra không xác định được lịch sử cuộc gọi trong điện thoại di động của H. Do đó không có căn cứ để điều tra xác minh mở rộng vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Bùi Hùng C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (18.5.2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Bùi Hùng C 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (18.5.2019).

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành được niêm phong đúng quy định. Một mặt phong bì ghi chữ: “Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu cùng các mảnh nilon gói ma túy ban đầu vụ Bùi Hùng C - tàng trữ trái phép chất ma túy, còn nguyên niêm phong”; 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành, được niêm phong đúng quy định. Một mặt phong bì ghi chữ: “Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu cùng các mảnh nilon gói ma túy ban đầu vụ Phạm Văn H - tàng trữ trái phép chất ma túy, còn nguyên niêm phong”; 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phá hành, được niêm phong đúng quy định. Một mặt phong bì ghi chữ: “mảnh giấy bạc đã bị đốt một mặt thu giữ của Phạm Văn H - tàng trữ trái phép chất ma túy, còn nguyên niêm phong”; 01 điều tự chế bằng nhựa, đã sử dụng cũ.

Trả lại cho bà Vũ Thị M 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen, kèm theo 02 sim. Trả lại cho chị Phạm Thị Y số tiền 6.700.000VNĐ (Sáu triệu bảy trăm nghìn đồng).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia – 110i, vỏ màu đen trắng (bàn phím), kèm theo 01 sim và 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo H.

Trả lại cho Trần Thanh T 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Ostrich, kiểu dáng Wave, màu sơn xanh đen, biển kiểm soát 26K2-9763, số khung 02966, số máy 002966, đã qua sử dụng cũ.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Thanh Nga